

Số: /TTr-STC

Bình Định, ngày tháng năm 2024

DƯ THẢO

TỜ TRÌNH

Ban hành Quyết định về việc quy định mức nộp tiền để Nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Bình Định

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020, Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa; Sở Tài chính trình UBND tỉnh quy định mức nộp tiền để Nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Bình Định như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

Hiện nay, cơ sở để tính mức nộp tiền khi chuyển mục đích từ đất chuyên trồng lúa sang mục đích phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Định được thực hiện theo Quyết định số 45/2016/QĐ-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định ban hành quy định về thu và phân chia tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 55/2019/QĐ-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quyết định số 45/2016/QĐ-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định về thu và phân chia tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Theo khoản 1 Điều 12 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/6/2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa quy định trách nhiệm của UBND cấp tỉnh: “1. Người được nhà nước giao đất, cho thuê đất để sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp từ đất chuyên trồng lúa phải nộp một khoản tiền để Nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa, trừ các công trình, dự án sử dụng vốn đầu tư công hoặc vốn nhà nước ngoài đầu tư công theo quy định của pháp luật về đầu tư công, pháp luật về xây dựng. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định mức nộp cụ thể nhưng không thấp hơn 50% số tiền được xác định theo diện tích đất chuyên trồng lúa phải chuyển sang mục đích phi nông nghiệp nhân với giá của loại đất trồng lúa tính theo Bảng giá đất tại thời điểm chuyển mục đích sử dụng đất.”

Căn cứ theo quy định nêu trên, việc Sở Tài chính trình UBND tỉnh xem xét, ban hành Quyết định quy định mức nộp tiền để Nhà nước bổ sung diện tích

đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Bình Định là cần thiết, đảm bảo theo quy định.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Mục đích

Đảm bảo theo đúng theo quy định tại Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ ban hành quy định chi tiết về đất trồng lúa.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo văn bản

- Bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp.
- Tuân thủ theo trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật được quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020 và các văn bản có liên quan.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

UBND tỉnh giao Sở Tài chính chủ trì soạn thảo thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các quy định khác của pháp luật có liên quan. Dự thảo Quyết định quy định mức nộp tiền để Nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Bình Định đúng theo quy định tại mẫu số 18 ban hành kèm theo Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25/5/2024 của Chính phủ.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Bố cục

Dự thảo Quyết định quy định mức nộp tiền để Nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Bình Định gồm 05 Điều.

2. Nội dung cơ bản của dự thảo văn bản

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định mức nộp tiền để Nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa khi chuyển từ đất chuyên trồng lúa sang mục đích phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Định.

2. Đối tượng áp dụng

Cơ quan nhà nước, người sử dụng đất trồng lúa và các đối tượng khác có liên quan đến việc quản lý, sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Bình Định

Điều 2. Quy định mức nộp tiền để Nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa (trước đây là mức thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa)

Mức nộp tiền = 50 % (x) diện tích (x) giá của loại đất trồng lúa

Trong đó:

a. Diện tích: là diện tích đất chuyên trồng lúa phải chuyển sang mục đích phi nông nghiệp ghi cụ thể trong quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất từ đất chuyên trồng lúa sang đất phi nông nghiệp của cơ quan có thẩm quyền.

b. Giá của loại đất trồng lúa: tính theo Bảng giá đất đang được áp dụng tại thời điểm chuyển mục đích sử dụng đất do cấp thẩm quyền ban hành.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Điều 4. Điều khoản chuyển tiếp

Các trường hợp được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép chuyển mục đích sử dụng đất từ đất chuyên trồng lúa sang mục đích phi nông nghiệp trước ngày 11/9/2024 thì thực hiện theo các quy định tại các văn bản: Quyết định số 45/2016/QĐ-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định ban hành quy định về thu và phân chia tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 55/2019/QĐ-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quyết định số 45/2016/QĐ-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định về thu và phân chia tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Các trường hợp được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép chuyển mục đích sử dụng từ đất chuyên trồng lúa sang mục đích phi nông nghiệp từ ngày 11/9/2024 được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ và Quyết định này.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

(Đính kèm dự thảo Quyết định và các văn bản, tài liệu có liên quan)

Sở Tài chính kính trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Lưu VT, VP, QLNS (Nhi);

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thành Hải